

Đơn vị: Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính

Chương: 018

GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 (lần 1)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BDCB ngày tháng năm của Giám đốc Trường Bồi dưỡng cán bộ tài chính)

Đvt: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Trường BDCB Tài chính	Trung tâm PTĐT và Tư vấn tài chính	Trung tâm ĐTBĐ Miền Trung	Trung tâm ĐTBĐ Miền Nam
1	2	3	4	5	6	7
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí					
I	Số thu phí, lệ phí					
1	Lệ phí					
	Lệ phí...					
	Lệ phí...					
2	Phí					
	Phí ...					
	Phí ...					
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
1	Chi sự nghiệp.....					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước					
1	Lệ phí					
	Lệ phí...					
	Lệ phí...					
2	Phí					
	Phí ...					
	Phí ...					
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	6,163,000	4,697,000	400,000	198,000	868,000
I	Nguồn ngân sách trong nước	6,163,000	4,697,000	400,000	198,000	868,000
1	Chi quản lý hành chính	-	-	-	-	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-	-
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-	-	-

Số TT	Nội dung	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Trường BDCB Tài chính	Trung tâm PTĐT và Tư vấn tài chính	Trung tâm ĐTBĐ Miền Trung	Trung tâm ĐTBĐ Miền Nam
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>					
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>					
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6,163,000	4,697,000	400,000	198,000	868,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6,163,000	4,697,000	400,000	198,000	868,000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
II	Nguồn vốn viện trợ					
1	Chi quản lý hành chính					

Số TT	Nội dung	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Trường BDCB Tài chính	Trung tâm PTĐT và Tư vấn tài chính	Trung tâm ĐTBĐ Miền Trung	Trung tâm ĐTBĐ Miền Nam
1.1	Dự án A					
1.2	Dự án B					
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ					
2.1	Dự án A					
2.2	Dự án B					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
3.1	Dự án A					
3.2	Dự án B					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Dự án A					
4.2	Dự án B					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Dự án A					
2.2	Dự án B					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Dự án A					
6.2	Dự án B					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Dự án A					
7.2	Dự án B					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Dự án A					
8.2	Dự án B					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Dự án A					
9.2	Dự án B					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Dự án A					
10.2	Dự án B					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài					
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Dự án A					
1.2	Dự án B					

Số TT	Nội dung	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Trường BDCB Tài chính	Trung tâm PTĐT và Tư vấn tài chính	Trung tâm ĐTBĐ Miền Trung	Trung tâm ĐTBĐ Miền Nam
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ					
2.1	Dự án A					
2.2	Dự án B					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề					
3.1	Dự án A					
3.2	Dự án B					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Dự án A					
4.2	Dự án B					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Dự án A					
2.2	Dự án B					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Dự án A					
6.2	Dự án B					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Dự án A					
7.2	Dự án B					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Dự án A					
8.2	Dự án B					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Dự án A					
9.2	Dự án B					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Dự án A					
10.2	Dự án B					